

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày 07 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Vịnh

2. Bà Lò Thị Thành

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A L** - Sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: bản H, xã C, huyện S, Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Giàng Tổng C (đã chết), con bà Ly Thị C; Bị cáo có vợ là Và Thị V và 03 con lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi hiện ở bản H, xã C, huyện S, Sơn La; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 28/10/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi liên quan:**

Chị Và Thị V - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện S, Sơn La - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 28/10/2017 Tổ công tác Đoàn Công an Mường Lầm phối hợp với Công an xã Bó Sinh, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Bó Sinh B,

xã Bó Sinh, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Giàng A L trú tại bản bản H, xã C, huyện S, Sơn La có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên phải của L 01 túi nilon bên trong chứa 200 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến, ngoài ra còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô.

Ngày 30/10/2017 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng và trích mẫu vật chứng để giám định. Kết quả: 200 viên nén màu hồng thu của L có tổng trọng lượng 20,06 gam, đã trích 05 viên có trọng lượng 0,50gam làm mẫu giám định ký hiệu L, vật chứng còn lại là 195 viên có trọng lượng 19,56gam ký hiệu L1.

Tại kết luận giám định số 991/KLMT ngày 03/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận : “ Mẫu gửi giám định ký hiệu L là chất ma túy; loại chất Methamphetamine ; trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,50gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 20,06gam; loại chất Methamphetamine ”.

Quá trình điều tra Giàng A L khai nhận: Khoảng 8^h ngày 28/10/2017 L điều khiển xe mô tô từ nhà mang theo 1.610.000đ đi lên xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để tìm mua gà rừng, đến nơi L vào một quán giải khát ở ven đường để uống nước, tại đây L gặp một người đàn ông dân tộc thái, qua nói chuyện L đã mua được của người đàn ông này 200 viên Hồng phiến với giá là 1.600.000đ với mục đích để bản thân sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sau khi trao đổi mua bán xong L cất giấu gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe đi về, khi về đến bản Bó Sinh B, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Đoàn Công an Mường Lầm phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 19/KSĐT - MT ngày 13 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Giàng A L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; Điều 33 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 - 8 năm tù ; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy và các vật chứng liên quan; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động; trả lại cho chị Và Thị V chiếc xe máy; miễn nộp án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc Tòa án đưa bị cáo ra xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 là không oan, sai; tuy nhiên bị cáo đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Giàng A L thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện - Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16 giờ ngày 28/10/2017; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với Kết luận giám định số 991/KLMT ngày 03/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Bị cáo cũng thừa nhận bản thân mới sử dụng ma túy từ tháng 9/2017, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy về bán để kiếm lời, tuy nhiên chưa kịp bán thì đã bị bắt quả tang.

Thời điểm bị cáo thực hiện tội phạm Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, đến thời điểm hiện nay các Bộ luật này đã có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 đều quy định không có lợi cho bị cáo, nên vẫn áp dụng các quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 để quyết định hình phạt và xem xét về hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đối với những vấn đề khác liên quan trong vụ án do không ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt

đối với bị cáo, nên cần áp Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để giải quyết.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28 tháng 10 năm 2017 Giàng A L đã mua 200 viên Hồng phiến, là loại chất Methamphetamine, tổng trọng lượng là 20,06gam với mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời, khi trên đường về nhà đã bị công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trọng lượng chất ma túy đã thu giữ để có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm ”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên Cơ quan điều tra đã làm rõ hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ nghèo, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 19,56gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy, đối với chiếc điện thoại do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, đối với chiếc xe mô tô là phương tiện thực hiện tội phạm nhưng đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo mang

đi làm phương tiện thực hiện tội phạm vợ bị cáo không biết, mặt khác đây là tài sản có giá trị duy nhất của gia đình để phục vụ cho việc đi lại lao động sản xuất, nên cần xem xét trả lại cho vợ bị cáo quản lý, sử dụng.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái bị cáo khai đã bán 200 viên Hồng phiến cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xác minh, mở rộng vụ án.

[7] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện hộ gia đình bị cáo là hộ nghèo, nên theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì thuộc trường hợp được miễn tiền án phí, do vậy cần miễn khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố:

Bị cáo Giàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Giàng A L 07 (bảy) năm tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 28/10/2017.

2- Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 19,56gam Methamphetamine được đựng trong phong bì còn nguyên niêm phong, 01(một) vỏ phong bì, 01 (một) túi nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Hotwav màu đen, số IMEI 1: 352777083371838, IMEI 2: 352777083371846.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Và Thị V 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave ZX màu đỏ, đen, biển kiểm soát 26H1 - 1514, số khung 012374, số máy 5035835.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan Và Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 07/3/2018 ./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Bá Toàn